

Số: 24/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng  
Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học,  
Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

**HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-KĐCLGD ngày 08 tháng 06 năm 2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-KĐCLGD ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học của Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại phiên họp Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam đã họp ngày 02/4/2022 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học của Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang giai đoạn từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021. Hội đồng đã nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan.

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học, Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang của các thành viên Hội đồng, báo cáo kết quả tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang, báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Trường đoàn chuyên gia đánh giá ngoài tại Phiên họp của Hội đồng ngày 2/4/2022 và báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13)





thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

### QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 26/12/2021 đến ngày 02/01/2022 và đã đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học tại Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 45 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 90,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang cần tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (chi tiết trong Phụ lục II).

4. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam công nhận Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học tại Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang đạt tiêu chuẩn chất lượng, ra quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

#### Nơi nhận:

- Trường ĐHNLBG;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



## Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH THÚ Y TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM  
BẮC GIANG, BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 24 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng  
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

| Tiêu chuẩn/Tiêu chí | Điểm theo tiêu chí | Điểm theo tiêu chuẩn |                         |                       |
|---------------------|--------------------|----------------------|-------------------------|-----------------------|
|                     |                    | Mức trung bình       | Số tiêu chí đạt yêu cầu | Tỉ lệ số tiêu chí đạt |
| <b>Tiêu chuẩn 1</b> |                    | <b>4,00</b>          | <b>3</b>                | <b>100%</b>           |
| Tiêu chí 1.1        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 1.2        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 1.3        | 4                  |                      |                         |                       |
| <b>Tiêu chuẩn 2</b> |                    | <b>4,00</b>          | <b>3</b>                | <b>100%</b>           |
| Tiêu chí 2.1        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 2.2        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 2.3        | 4                  |                      |                         |                       |
| <b>Tiêu chuẩn 3</b> |                    | <b>3,67</b>          | <b>2</b>                | <b>66,67%</b>         |
| Tiêu chí 3.1        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 3.2        | 3                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 3.3        | 4                  |                      |                         |                       |
| <b>Tiêu chuẩn 4</b> |                    | <b>4,00</b>          | <b>3</b>                | <b>100%</b>           |
| Tiêu chí 4.1        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 4.2        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 4.3        | 4                  |                      |                         |                       |
| <b>Tiêu chuẩn 5</b> |                    | <b>3,80</b>          | <b>4</b>                | <b>80,00%</b>         |
| Tiêu chí 5.1        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 5.2        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 5.3        | 3                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 5.4        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 5.5        | 4                  |                      |                         |                       |
| <b>Tiêu chuẩn 6</b> |                    | <b>4,14</b>          | <b>7</b>                | <b>100%</b>           |
| Tiêu chí 6.1        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 6.2        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 6.3        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 6.4        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 6.5        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 6.6        | 4                  |                      |                         |                       |
| Tiêu chí 6.7        | 5                  |                      |                         |                       |



|                            |             |             |           |               |
|----------------------------|-------------|-------------|-----------|---------------|
| <b>Tiêu chuẩn 7</b>        |             | <b>4,00</b> | <b>5</b>  | <b>100%</b>   |
| Tiêu chí 7.1               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 7.2               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 7.3               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 7.4               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 7.5               | 4           |             |           |               |
| <b>Tiêu chuẩn 8</b>        |             | <b>4,00</b> | <b>4</b>  | <b>80,00%</b> |
| Tiêu chí 8.1               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 8.2               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 8.3               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 8.4               | 3           |             |           |               |
| Tiêu chí 8.5               | 5           |             |           |               |
| <b>Tiêu chuẩn 9</b>        |             | <b>4,20</b> | <b>5</b>  | <b>100%</b>   |
| Tiêu chí 9.1               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 9.2               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 9.3               | 5           |             |           |               |
| Tiêu chí 9.4               | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 9.5               | 4           |             |           |               |
| <b>Tiêu chuẩn 10</b>       |             | <b>4,00</b> | <b>5</b>  | <b>83,33%</b> |
| Tiêu chí 10.1              | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 10.2              | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 10.3              | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 10.4              | 5           |             |           |               |
| Tiêu chí 10.5              | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 10.6              | 3           |             |           |               |
| <b>Tiêu chuẩn 11</b>       |             | <b>3,80</b> | <b>4</b>  | <b>80,00%</b> |
| Tiêu chí 11.1              | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 11.2              | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 11.3              | 4           |             |           |               |
| Tiêu chí 11.4              | 3           |             |           |               |
| Tiêu chí 11.5              | 4           |             |           |               |
| <b>Điểm đánh giá chung</b> | <b>3,98</b> | <b>3,96</b> | <b>45</b> | <b>90,00%</b> |

## Phụ lục II

### **CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THÚ Y TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM BẮC GIANG, BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐKĐCLGD ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng  
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang là trường đại học công lập nằm trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, là cơ sở đào tạo thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được thành lập theo Quyết định số 133/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Nông - Lâm. Trường có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ đại học và sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực nông lâm nghiệp, quản lý kinh tế, quản lý tài nguyên môi trường đáp ứng nhu cầu về nhân lực cho sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông thôn; triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực nói trên và thực hiện nhiệm vụ của ngành, góp phần vào việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Khoa Chăn nuôi - Thú y được thành lập theo Quyết định số 140/QĐ/ĐHNLBG-TCCB ngày 1 tháng 08 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang, trên cơ sở nâng cấp Khoa Chăn nuôi - Thú y, Trường Cao đẳng Nông - Lâm.

***Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học của Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang giai đoạn từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục:***

#### **I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH**

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Thú y phù hợp với mục tiêu và sứ mạng của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học.

2. Nhà trường đã 2 lần rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo ngành Thú y vào năm 2017 và năm 2020. Các đề cương chi tiết được cập nhật các văn bản mới hiện hành, cập nhật các tài liệu học tập mới.



3. Chương trình dạy học ngành Thú y của Nhà trường được thiết kế và đưa vào sử dụng dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ, ý thức trách nhiệm nghề nghiệp.

4. Nhà trường đã công bố triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi của Trường, trong đó triết lý giáo dục là "Toàn diện - Thích ứng - Sáng tạo". Triết lý giáo dục của Trường được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Trường, trên các áp phích treo tại các khu vực trang trọng trong khuôn viên Nhà trường, trong các ấn phẩm giới thiệu về Nhà trường, các tài liệu tư vấn tuyển sinh, sổ tay sinh viên v.v.

5. Nhà trường, Khoa đã sử dụng nhiều các phương pháp đánh giá kết quả học tập phù hợp đối với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của mỗi học phần; hình thức kiểm tra phong phú, đa dạng.

6. Nhà trường có các quy định và chính sách phù hợp để phát triển chuyên môn của đội ngũ giảng viên. Đội ngũ giảng viên của Khoa có trình độ từ tiến sĩ trở lên đạt 38,46%.

7. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đã cử 170 lượt nhân viên tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn, đã cử 6 nhân viên đi học tiến sĩ, 8 nhân viên đi học thạc sĩ, 2 nhân viên đi học đại học và 7 nhân viên đi học Lý luận chính trị.

8. Nhà trường có nhiều hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác nhằm giúp người học cải thiện việc học tập ngay từ khi sinh viên nhập học. Nhà trường có khuôn viên rộng rãi với cây xanh, hồ nuôi cá, các vườn ươm, khu bảo tồn chim; cạnh các khu hội trường, nhà làm việc có những khoảng không sạch sẽ với các hàng ghế đá, không gian thoáng mát, tạo nên môi trường thân thiện, thoải mái.

9. Nhà trường có tổng diện tích đất là 58,879 ha, diện tích xây dựng là 20,643 ha, diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo 19.838 m<sup>2</sup> và tỷ lệ diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo/người học tính trên sinh viên toàn Trường là 14,56 m<sup>2</sup>/sinh viên.

10. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, đội ngũ cán bộ, giảng viên của Khoa đã triển khai thực hiện 26 đề tài khoa học các cấp, trong đó có 17 đề tài cấp cơ sở, có 1 đề tài cấp huyện; đã công bố 115 bài báo trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, trong đó có 12 bài báo, công bố quốc tế (7 bài SCI, 1 bài SCIE và 1 bài Scopus), 24 báo cáo trên các kỷ yếu hội thảo.

11. Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp ngành Thú y đạt trên 80,92%.



## II. HỘI ĐỒNG KHUYẾN NGHỊ:

1. Trong kỳ rà soát, điều chỉnh, cập nhật chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Thú y tiếp theo, Khoa/Bộ môn cần mô tả rộng hơn trong chuẩn đầu ra về các tiềm năng và cơ hội việc làm của người học tốt nghiệp, nhất là khả năng tự phát triển, tự tạo việc làm (mở bệnh viện/phòng khám Thú y, thành lập công ty, trung tâm tư vấn Thú y, trung tâm dịch vụ Thú y và chăn nuôi...) để có thể thu hút được nhiều thí sinh vào học ngành Thú y.

2. Nhà trường/Khoa cần kịp thời rà soát những học phần có tài liệu học tập chính có thời gian xuất bản đã được rất nhiều năm để lập kế hoạch mua bổ sung tài liệu/giáo trình để cập nhật kiến thức cho người học, phù hợp với thực tiễn sản xuất và nhu cầu xã hội hiện hành.

3. Trong kỳ rà soát chương trình dạy học sắp tới, Nhà trường/Khoa/Bộ môn cần phân tích và đánh giá lại mức độ từng học phần đóng góp vào ma trận chuẩn đầu ra của chương trình dạy học để từ đó hoàn thiện bảng ma trận và sự tương quan giữa chuẩn đầu ra của chương trình dạy học với chuẩn đầu ra của từng học phần.

4. Nhà trường/Khoa nên tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá để đúc rút ra những phương pháp giảng dạy phù hợp nhất, phương pháp đánh giá đo lường được chính xác nhất mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của môn học/học phần và kịp thời lan tỏa các phương pháp mới phục vụ cho việc cải tiến chất lượng giảng dạy và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học.

5. Nhà trường nên tổ chức đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu, sự phù hợp của từng hoạt động/phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên đối với việc đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra với sự tham gia của các chuyên gia, các đồng nghiệp từ các trường đại học khác...

6. Nhà trường cần có quy định và chính sách thu hút và phát triển giảng viên và xây dựng đội ngũ giảng viên đầu ngành và giữ chân nhân tài; cần có quy định về đánh giá đối với giảng viên hợp đồng, trong đó cần cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá giảng viên như đảm bảo giờ giảng, biên soạn tài liệu học tập, đạo đức tác phong, hoàn thành các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

7. Nhà trường cần bổ sung thêm trong kế hoạch dài hạn - phát triển đội ngũ nhân viên về số lượng và yêu cầu về năng lực cho các vị trí giáo vụ của các khoa (không phải là giảng viên kiêm nhiệm); các vị trí nhân viên của các đơn vị, của các Khoa để thực hiện chính sách phân cấp tự chủ cho các khoa; các vị trí nhân viên có trình độ công nghệ thông tin cao để tăng cường năng lực số trong hỗ trợ đào tạo và nghiên cứu khoa học.



8. Nhà trường nên tổ chức hội nghị/hội thảo với sự tham gia của các bên liên quan để phân tích, đánh giá một cách toàn diện về nhu cầu nhân lực của ngành Thú y và các chương trình đào tạo khác của Trường; về phương thức, tiêu chí tuyển chọn người học; về những điểm mạnh/tồn tại trong công tác truyền thông tuyển sinh của Trường để có giải pháp truyền thông phù hợp nhằm thu hút được nhiều thí sinh đăng ký tham gia xét tuyển/thi tuyển vào Trường.

9. Khoa cần phối hợp với Trung tâm Thông tin - Thư viện rà soát về nhu cầu tài liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, đặc biệt các tài liệu chuyên ngành mới để đề xuất với Trường mua bổ sung các tài liệu.

10. Nhà trường cần thống nhất nhiệm vụ khảo sát ý kiến các bên liên quan vào một đầu mối để điều hành và tổ chức chung, từ đó xây dựng quy chế/quy định lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan một cách thống nhất, rõ ràng, chi tiết với hướng dẫn cụ thể, chặt chẽ, đảm bảo tính hệ thống cho thu thập và sử dụng ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

11. Trong quy định của Trường về khoa học công nghệ, nên dành riêng một chương cho nghiên cứu khoa học của sinh viên để làm rõ và đa dạng hóa các loại hình hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên và thể hiện được các chế tài cũng như chính sách của Nhà trường đối với nghiên cứu khoa học của sinh viên; cần thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về tỷ lệ chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Khoa và Bộ môn nên quan tâm nhiều hơn đến hỗ trợ và khuyến khích sinh viên thực hiện và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học gắn với các lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Thú y trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định.

-----